



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN TỪ 30/03-03/04/2026

Chờ tin nâng hạng...

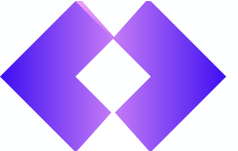
Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



KHÁNG CỰ 1.700 ĐIỂM



Tổng Bí thư: Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được đối xử bình đẳng

- Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định Việt Nam là đối tác tin cậy, điểm đến hấp dẫn trong mạng lưới kinh tế toàn cầu khi tiếp lãnh đạo hơn 40 tập đoàn quốc tế. Việt Nam định hướng trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, phát triển dựa trên 5 trụ cột gồm thể chế, hạ tầng, nhân lực, công nghệ và tăng trưởng xanh. Kinh tế tư nhân được xác định là động lực quan trọng, trong khi khu vực FDI tiếp tục được khuyến khích phát triển lâu dài. Việt Nam cam kết đồng hành cùng doanh nghiệp xây dựng chuỗi cung ứng bền vững, linh hoạt. Các tập đoàn quốc tế bày tỏ tin tưởng và cam kết mở rộng đầu tư vào các lĩnh vực như hạ tầng, AI, năng lượng xanh và logistics nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Thanh khoản hệ thống biến động mạnh đầu tháng 3

- Trong tháng 3/2026, lãi suất liên ngân hàng có thời điểm tăng vọt lên trên 11%/năm ở kỳ hạn qua đêm, cho thấy áp lực thanh khoản ngắn hạn gia tăng đáng kể. Ngân hàng Nhà nước đã phải chào thầu tới khoảng 91.000 tỷ đồng trên thị trường mở để hỗ trợ hệ thống. Tuy nhiên, về cuối tháng, lãi suất có xu hướng hạ nhiệt trở lại khi thanh khoản được cải thiện, phản ánh chính sách điều hành linh hoạt trong bối cảnh tỷ giá chịu áp lực.

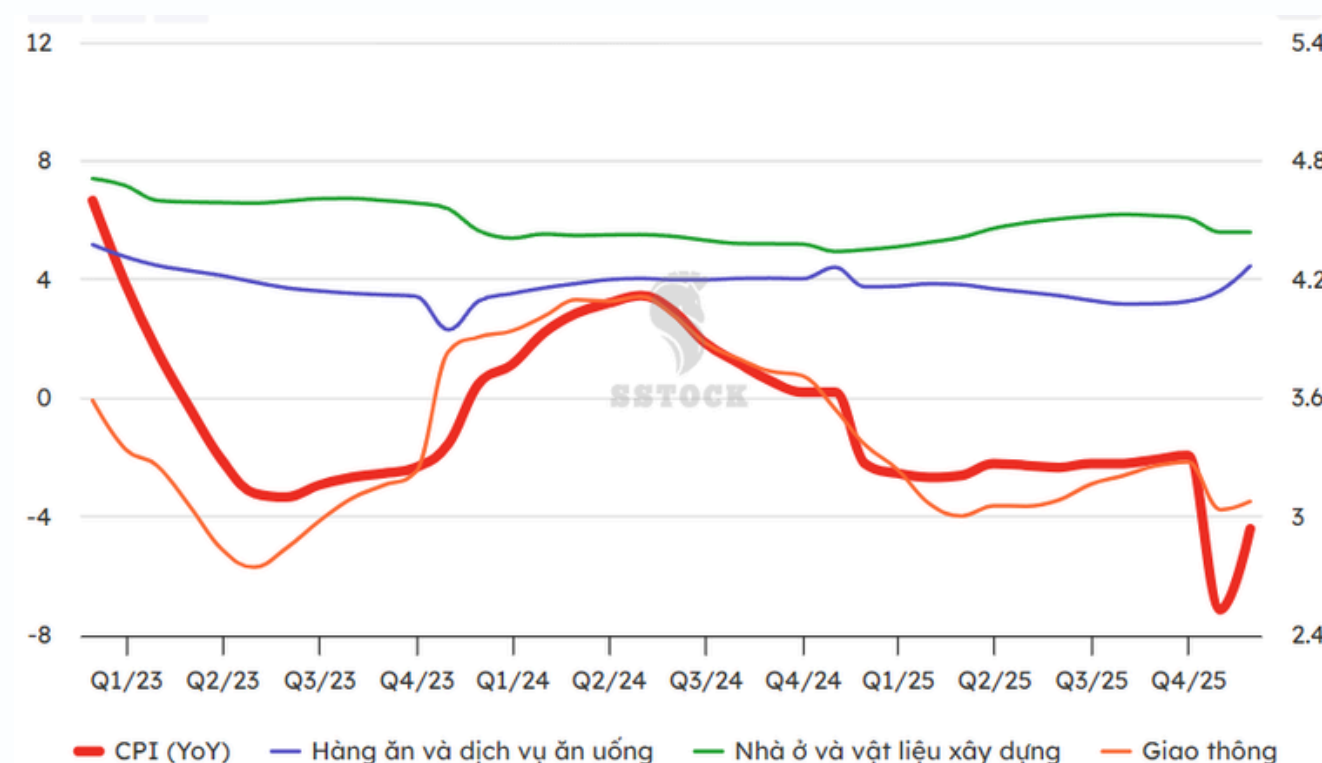
Áp lực lạm phát có xu hướng tăng trở lại đầu năm 2026

- Các báo cáo vĩ mô gần đây cho thấy CPI hai tháng đầu năm 2026 tăng khoảng 2,9-3%, cho thấy áp lực giá đang có xu hướng nhích lên so với giai đoạn trước. Nguyên nhân đến từ giá hàng hóa thế giới tăng và nhu cầu tiêu dùng phục hồi trong nước. Điều này đặt ra thách thức trong việc cân bằng giữa mục tiêu kiểm soát lạm phát và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong năm 2026.

Tỷ giá và lãi suất cùng tăng, Ngân hàng Nhà nước phải can thiệp

- Trong tháng 3/2026, tỷ giá USD/VND tăng mạnh trên cả thị trường chính thức và tự do, có thời điểm USD tự do tiệm cận 27.400 đồng. Đồng thời, lãi suất liên ngân hàng cũng biến động mạnh, phản ánh áp lực thanh khoản trong hệ thống. Trước diễn biến này, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã phải đồng thời bơm thanh khoản qua kênh OMO và bán ngoại tệ kỳ hạn để ổn định thị trường. Các chuyên gia dự báo tỷ giá năm 2026 có thể dao động trong biên độ khoảng 2-3%, cho thấy rủi ro vẫn trong tầm kiểm soát nhưng áp lực ngắn hạn còn hiện hữu.

CPI tại Việt Nam 3 năm gần nhất

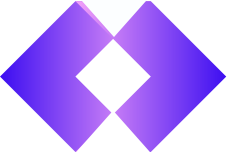


Nguồn: Cục Thống kê.

Diễn biến tỷ giá USD/VND 3 năm gần nhất



Nguồn: APSC Tổng hợp



Lạm phát Mỹ bất ngờ tăng trở lại, gây áp lực lên chính sách tiền tệ

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Mỹ trong tháng gần nhất tăng khoảng 3,5% so với cùng kỳ, cao hơn kỳ vọng 3,2% của thị trường. Lạm phát lõi duy trì quanh mức 3,8%, cho thấy áp lực giá vẫn dai dẳng, đặc biệt ở nhóm dịch vụ. Diễn biến này khiến kỳ vọng cắt giảm lãi suất của FED tiếp tục bị đẩy lùi, với thị trường chỉ còn dự báo 1-2 lần giảm lãi suất trong năm 2026. Lãi suất duy trì cao kéo dài có thể gây áp lực lên tiêu dùng và đầu tư, làm chậm đà tăng trưởng kinh tế

Trung Quốc đối mặt áp lực giảm phát kéo dài

- Chỉ số giá tiêu dùng của Trung Quốc giảm khoảng -0,8% so với cùng kỳ trong tháng gần nhất, đánh dấu chuỗi giảm phát kéo dài nhiều tháng. Trong khi đó, chỉ số giá sản xuất (PPI) tiếp tục giảm sâu khoảng -2,7%, phản ánh nhu cầu nội địa yếu và áp lực dư cung. Chính phủ Trung Quốc đã triển khai các gói kích thích nhưng hiệu quả còn hạn chế, khiến triển vọng tăng trưởng năm 2026 bị đặt dấu hỏi lớn. Giảm phát kéo dài có thể làm suy yếu lợi nhuận doanh nghiệp và tác động tiêu cực tới thị trường toàn cầu

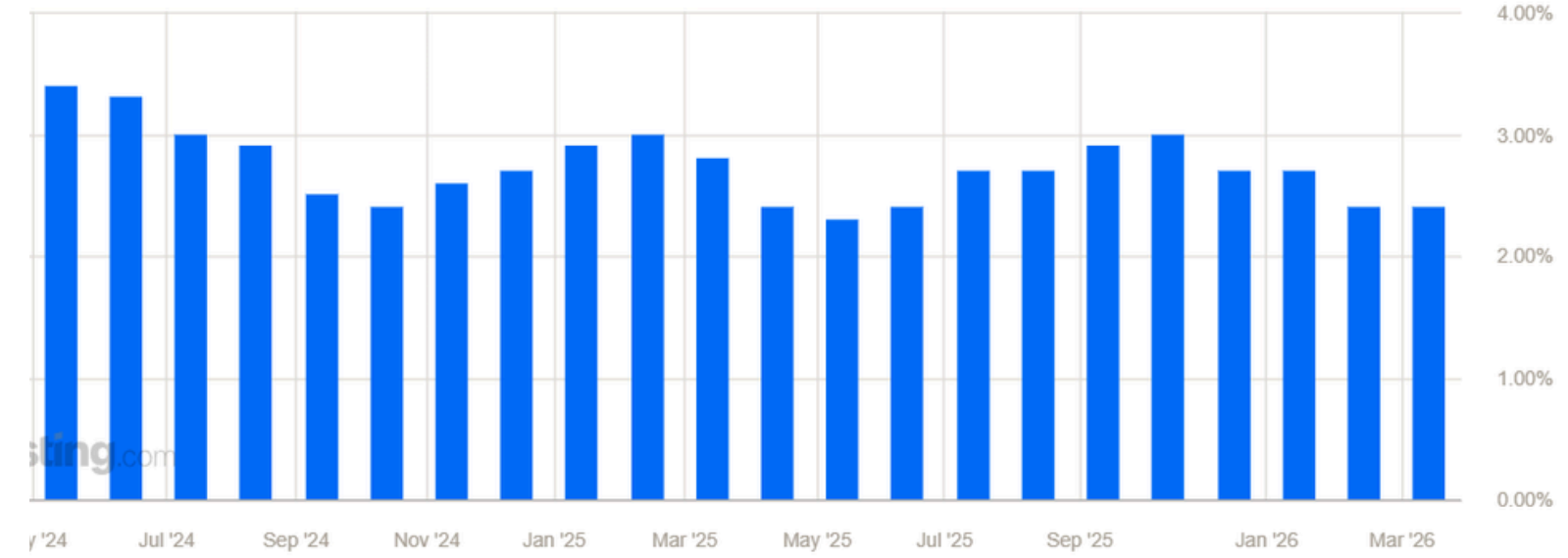
Lạm phát khu vực Eurozone tăng lên 2,7%, vượt mục tiêu ECB

- Lạm phát khu vực đồng euro trong tháng 3/2026 tăng lên khoảng 2,7% so với cùng kỳ, cao hơn mức 2,4% của tháng trước và tiếp tục vượt mục tiêu 2% của Ngân hàng Trung ương châu Âu. Đà tăng chủ yếu đến từ giá năng lượng và thực phẩm duy trì ở mức cao trong bối cảnh nguồn cung còn nhiều bất ổn. Diễn biến này khiến thị trường điều chỉnh kỳ vọng, cho rằng ECB sẽ khó sớm nới lỏng chính sách tiền tệ như dự kiến trước đó. Lãi suất cao kéo dài có thể làm gia tăng chi phí vay vốn, gây áp lực lên hoạt động đầu tư và tiêu dùng, từ đó kìm hãm đà phục hồi kinh tế của khu vực trong thời gian tới

IMF cảnh báo nợ công toàn cầu chạm mức kỷ lục mới

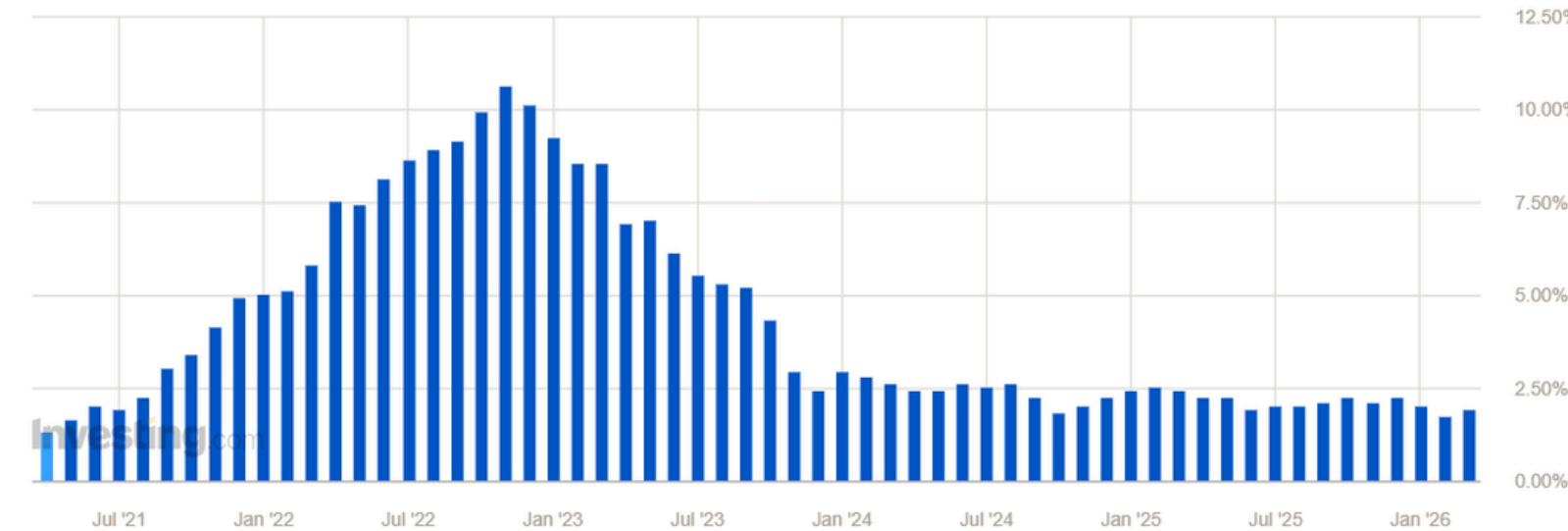
- Quỹ Tiền tệ Quốc tế cho biết tổng nợ công toàn cầu đã vượt 100% GDP thế giới, tương đương hơn 100.000 tỷ USD trong năm 2025 và tiếp tục xu hướng tăng trong 2026. Lãi suất cao kéo dài khiến chi phí trả nợ tăng mạnh, đặc biệt tại các nền kinh tế mới nổi. IMF cảnh báo nếu không kiểm soát tốt, rủi ro tài khóa có thể lan sang hệ thống tài chính và làm suy yếu tăng trưởng toàn cầu. Các quốc gia được khuyến nghị thắt chặt chi tiêu và cải thiện hiệu quả ngân sách

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Mỹ so với cùng kỳ năm trước

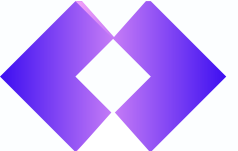


Nguồn: Investing.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) khu vực đồng euro so với cùng kỳ năm trước



Nguồn: Investing.



Vàng thế giới tăng hơn 3% nhờ lực mua bắt đáy.

- Giá vàng tăng mạnh hơn 3% trong ngày 27/03 nhờ lực mua bắt đáy sau nhịp điều chỉnh đầu tuần, trong khi nhà đầu tư theo dõi các tín hiệu hạ nhiệt của xung đột tại Trung Đông. Giá vàng giao ngay tăng 3.6% lên 4,536.29 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai Mỹ giao tháng 4 tăng 3.6% lên 4,533.70 USD/oz. “Đợt bán tháo gần đây đã tạo ra một cơ hội rất tốt vì thị trường giảm sâu... giá đã xuống dưới đường trung bình động 200 ngày (MA200)... đây là thời điểm cực kỳ hấp dẫn để mua vàng”, ông Daniel Pavilonis, Chiến lược gia thị trường cấp cao tại RJO Futures, nhận định. Giá vàng giao ngay từng chạm mức thấp nhất trong 4 tháng là 4,097.99 USD/oz trong ngày 23/03.

Giá dầu lên mức cao nhất kể từ năm 2022

- Giá dầu tăng mạnh trong ngày 27/03 khi việc Tổng thống Donald Trump chuyển sang đàm phán với Iran không đủ để xoa dịu lo ngại của thị trường. Khép phiên ngày 27/03, hợp đồng dầu WTI tương lai tăng 5.46% lên 99.64 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent tương lai tăng 4.22% lên 112.57 USD/thùng - mức cao nhất kể từ tháng 7/2022, khi cuộc xung đột Nga-Ukraine làm chao đảo thị trường năng lượng. Dầu WTI có lúc chạm 100.04 USD/thùng trong phiên trước khi giảm nhẹ. Tính chung cả tuần, giá dầu Mỹ tăng khoảng 1%, còn Brent gần như đi ngang. Thị trường đang theo dõi sát sao diễn biến tại eo biển Hormuz để tìm tín hiệu về sự gián đoạn hoặc hạ nhiệt căng thẳng, khi quan hệ giữa Washington và Tehran tiếp tục gây biến động giá năng lượng.

Giá cao su thế giới phiên cuối tuần đồng loạt tăng.

- Giá cao su thế giới (29/3) đồng loạt tăng. Theo đó, giá cao su kỳ hạn tháng 4/2026 tại Thái Lan tăng 0,1%, tại Nhật Bản tăng 1,11%, tại Trung Quốc tăng 0,3% và tại Singapore tăng 0,7%. Kết thúc phiên giao dịch gần nhất, giá cao su kỳ hạn tháng 4/2026 tại Thái Lan tăng 0,1% (0,1 Baht) lên mức 75,3 Baht/kg. Tại Nhật Bản, giá cao su kỳ hạn tháng 4/2026 tăng 1,11% (4 Yên) lên mức 365 Yên/kg. Tại Trung Quốc, giá cao su kỳ hạn tháng 4 tăng 0,3% (50 Nhân dân tệ) lên mức 16,460 Nhân dân tệ/tấn. Trên Sàn SICOM - Singapore, hợp đồng cao su kỳ hạn tháng 4 giao dịch ở mức 199,1 US cent/kg, tăng 0,7%. Giá cao su kỳ hạn Nhật Bản tăng phiên thứ 4 liên tiếp, được hỗ trợ bởi giá cao su vật chất tại Thái Lan duy trì ở mức cao. Đồng thời, giá cao su butadien trên Sàn Giao dịch Kỳ hạn Thượng Hải tiếp tục lập kỷ lục mới do nguồn cung nguyên liệu naphtha bị thắt chặt.

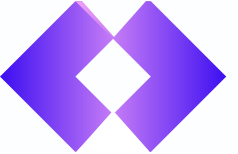
Biểu đồ diễn biến giá vàng thế giới.



Biểu đồ diễn biến giá dầu thế giới dầu WTI.



Nguồn: Tradingview.



Nhận định

Xu hướng trung dài hạn.

- VN-Index vẫn duy trì xu hướng tăng trung – dài hạn khi tiếp tục vận động trong kênh giá tăng lớn hình thành từ các đáy quan trọng giai đoạn 2020–2022. Tuy nhiên, sau giai đoạn tăng mạnh, chỉ số đã xuất hiện nhịp điều chỉnh và từng đánh mất hai đường trung bình MA20 và MA40 tuần, cho thấy áp lực bán gia tăng và xu hướng trung hạn có thời điểm suy yếu. Đáng chú ý, sau khi lùi về kiểm định vùng hỗ trợ quanh mốc 1.580 điểm, chỉ số đã xuất hiện phản ứng hồi phục tích cực, qua đó lấy lại và đóng cửa tuần phía trên đường MA40. Diễn biến này cho thấy lực cầu tại vùng giá thấp vẫn hoạt động hiệu quả, góp phần củng cố lại cấu trúc xu hướng.

Xu hướng ngắn hạn.

- VN-Index đang phát đi tín hiệu hồi phục và kết tuần bằng mẫu nến búa rút chân, đồng thời đóng cửa trở lại trên đường MA40 tuần. Diễn biến này cho thấy lực cầu bắt đáy đã xuất hiện, giúp thị trường tạm thời cân bằng trở lại sau áp lực bán. Tuy nhiên, các chỉ báo động lượng vẫn chưa ủng hộ xu hướng tăng khi MACD tiếp tục nằm dưới đường tín hiệu và cả hai đường vẫn duy trì độ dốc đi xuống từ vùng cao, trong khi MACD Histogram chưa cải thiện đáng kể và vẫn mở rộng trong miền âm. Điều này phản ánh quán tính giảm vẫn còn hiện hữu. RSI dao động dưới vùng trung tính và chưa cho thấy tín hiệu phục hồi rõ ràng, cho thấy lực cầu vẫn còn thận trọng.

Kịch bản.

- **Kịch bản 1 (40%):** VN-Index tiếp tục hồi phục trở lại vùng 1700-1.740 điểm (MA20 tuần) .
- **Kịch bản 2 (60%):** VN-Index quay lại điều chỉnh kiểm định vùng 1.580 -1.600 điểm (Fibonacci thoái lui 38.2% + mốc tâm lý).

Đồ thị kỹ thuật- khung 1W



Khuyến nghị giao dịch

- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH – THẤP, dù thị trường đang cho tín hiệu hồi phục, do rủi ro từ căng thẳng địa chính trị vẫn hiện hữu và áp lực bán ròng từ khối ngoại chưa chấm dứt hoàn toàn.
- **MUA Có thể giải ngân thăm dò** trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc, ưu tiên các nhóm như ngân hàng quốc doanh, chứng khoán, bất động sản, hoặc phòng thủ như điện – năng lượng, bảo hiểm, đầu tư công. Ưu tiên các cổ phiếu có nền tích lũy chặt. Tránh mua đuổi các mã đã tăng trần hoặc tăng mạnh nhiều phiên.
- **BÁN Tiếp tục chốt lời từng phần** với các cổ phiếu đã đạt mục tiêu hoặc có dấu hiệu suy yếu. Cơ cấu giảm tỷ trọng ở những mã tăng nóng, cổ phiếu yếu hơn thị trường hoặc chịu áp lực bán ròng mạnh từ khối ngoại.....



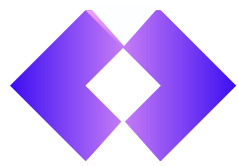
DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

Cập nhật ngày 27/03/2026

STT	Mã CP	Khuyến nghị	Giá hiện tại	Vùng mua/bán	Vùng giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Diễn giải
1	VCB	CANH MUA	58.80	56-60	70-75	52	Hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn. Top 1 hệ thống ngân hàng quốc doanh.
2	BID	CHỜ MUA	39.85	36-38	48-50	33	Hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn. KQKD tích cực, chất lượng tài sản cải thiện.
3	BVH	CHỜ MUA	84.00	75-80	90-95	68	Hỗ trợ bởi đường trung bình MA20+MA40 ngày. KQKD tích cực, thu nhập tài chính hưởng lợi ls tăng.
4	HPG	CANH MUA	26.50	26-27	29-30	25	Hỗ trợ bởi vùng tích lũy cạnh dưới hộp chữ nhật. KQKD tích cực, DQ2 mở ra chu kỳ tăng trưởng mới.
5	MBB	TRUNG LẬP	26.15	24-25	28-29	22	Hỗ trợ bởi đường trung bình MA200 ngày. Chất lượng tài sản cải thiện và thu nhập ngoài lãi bút phá.



(*) Khuyến nghị này chỉ nhằm cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không mang tính chất chào mời hay tác động đến giá cổ phiếu.

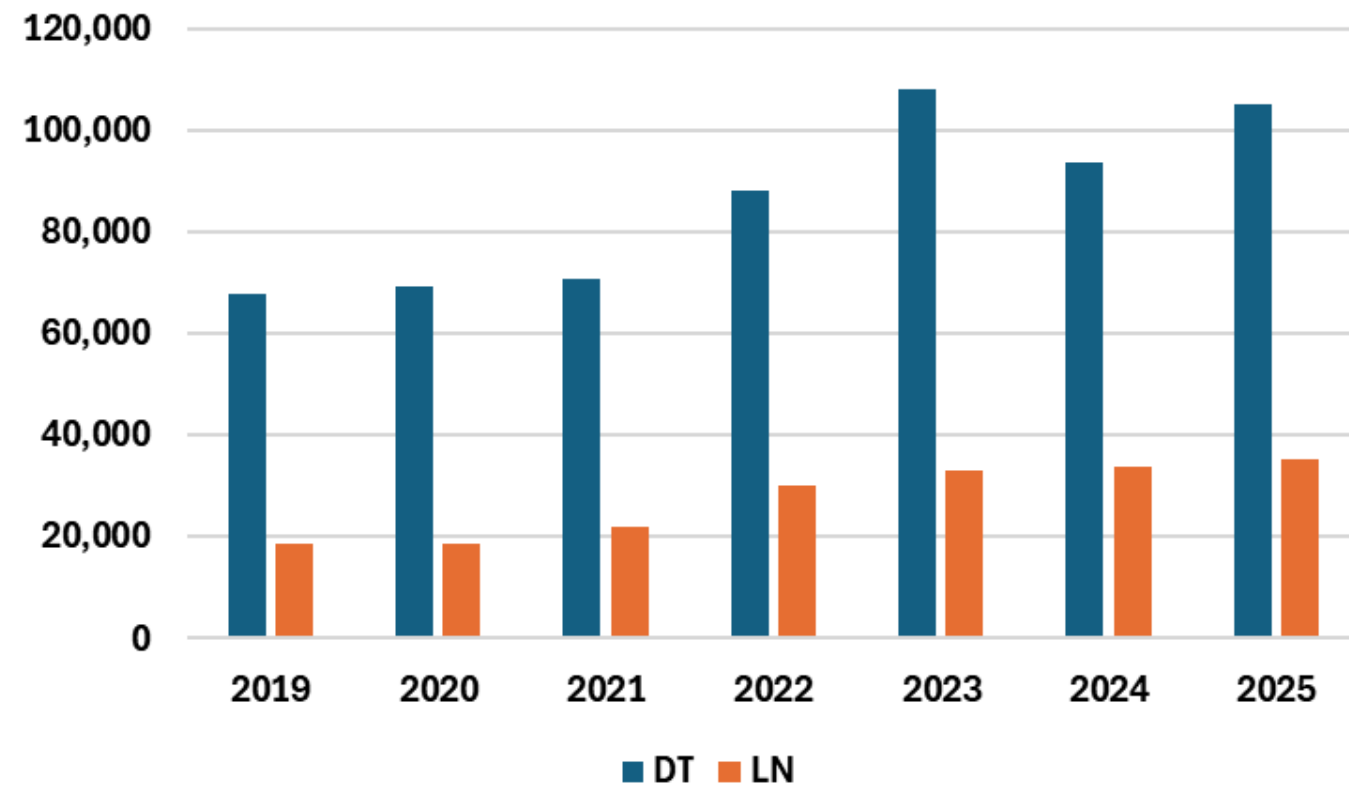


Thông tin cổ phiếu

CANH MUA

• Giá ngày 27/03/2026	58.80
• Vốn hóa (tỷ đồng)	491,313.70
• SLCP lưu hành (cp)	8,355,675,094
• KLGĐ BQ 10 phiên	6,875,940
• Giá sổ sách (nghìn đồng)	27.22
• EPS hiện tại (nghìn đồng)	4.21
• P/E	13.97

Doanh thu và lợi nhuận VCB từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp.

Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng thấp hơn hệ thống, nhưng thực chất dẫn đầu khối quốc doanh.

- Tăng trưởng tín dụng năm 2025 của VCB đạt 15,3%, thấp hơn mức kỳ vọng 16,0% và mức tăng trưởng chung toàn hệ thống là 19,0%. Tuy nhiên, nếu tính thêm khoảng 51 nghìn tỷ đồng dư nợ đã bán cho VCB Neo trong quý I/2025, tăng trưởng tín dụng thực chất của ngân hàng đạt khoảng 18,8%, cao nhất trong nhóm ngân hàng quốc doanh. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ mảng bán lẻ với mức tăng 18,5% từ đầu năm, vượt trội so với mảng khách hàng doanh nghiệp chỉ tăng 12,8%. Về cơ cấu ngành nghề, tín dụng tập trung vào các lĩnh vực xây dựng, thương mại - dịch vụ, sản xuất - chế biến - chế tạo và các ngành khác. Diễn biến này cho thấy danh mục cho vay của VCB tiếp tục được mở rộng theo hướng đa dạng và cân bằng hơn.

CASA dẫn đầu ngành, NIM phục hồi rõ nét cuối năm.

- Huy động vốn năm 2025 tăng 10,4%, tiếp tục thấp hơn tốc độ mở rộng tín dụng, cho thấy khoảng chênh lệch nhất định giữa tăng trưởng nguồn vốn và sử dụng vốn. Tỷ lệ CASA trong quý IV/2025 đạt 35,4%, gần như đi ngang so với quý trước và chỉ giảm nhẹ so với cùng kỳ, song vẫn giữ vị thế cao nhất toàn ngành, qua đó tạo lợi thế rõ rệt về chi phí vốn trong trung và dài hạn. Thu nhập lãi thuần cả năm tăng 5,9% so với cùng kỳ, nhờ quy mô tín dụng gia tăng bù đắp cho những biến động của biên lãi ròng. NIM bình quân năm đạt 2,63%, duy trì ở mức tích cực. Đáng chú ý, NIM quý IV/2025 phục hồi lên 2,71%, tăng 14 điểm cơ bản so với quý trước.

Chất lượng tài sản duy trì vị thế tốt nhất ngành.

- Chất lượng tài sản của VCB tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu toàn ngành với các chỉ số ở mức rất tích cực. Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm cuối quý IV/2025 giảm mạnh xuống 0,58%, trong khi nợ nhóm 2 chỉ ở mức 0,16%, phản ánh rủi ro tín dụng được kiểm soát chặt chẽ; trong năm, ngân hàng đã xử lý khoảng 7,3 nghìn tỷ đồng nợ xấu. Chi phí tín dụng năm 2025 duy trì ở mức thấp 0,20%, đồng thời tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng mạnh lên 259%, cho thấy bộ đệm dự phòng dày và dư địa chống chịu rủi ro cao. Về thu nhập ngoài lãi, ngân hàng ghi nhận 13,7 nghìn tỷ đồng, tăng 3,9% so với cùng kỳ. Động lực tăng trưởng đến từ mảng kinh doanh ngoại hối với mức tăng 16,5% và thu nhập khác tăng hơn 50% nhờ đẩy mạnh thu hồi nợ.

Kết quả kinh doanh.

- Năm 2025, VCB ghi nhận TOI đạt 72,4 nghìn tỷ đồng (+5,5% YoY) và LNTT đạt 44,0 nghìn tỷ đồng (+4,2% YoY).



Đồ thị kỹ thuật



Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	59.85	Tiêu cực
MA 40	63.57	Tiêu cực
MACD	-1.70	Tiêu cực
RSI	41.56	Tích cực

Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	56	Đáy cũ
Hỗ trợ 2	54	Đường xu hướng tăng dài hạn
Kháng cự 1	62	Đường trung bình MA200
Kháng cự 2	70	Đỉnh cũ 08/2025

VCB (HOSE) - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Giá hiện tại	58.80
Giá mua mục tiêu	56-60
Giá bán mục tiêu	70-75
Giá bán cắt lỗ	52
Phương pháp GD	Swing trade

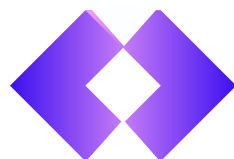
Khuyến nghị
CANH MUA

Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn.** Cổ phiếu VCB vẫn duy trì vận động trong kênh tăng dài hạn được hình thành từ đường xu hướng nối các đáy lớn giai đoạn 8/2017 và 3/2020, cho thấy cấu trúc tăng chưa bị phá vỡ. Tuy nhiên, ở thời điểm hiện tại, giá đang nằm dưới các đường trung bình quan trọng MA100 và MA200, phản ánh áp lực điều chỉnh trung hạn vẫn còn hiện hữu. Điểm tích cực là vùng giá hiện tại đang được nâng đỡ bởi cạnh dưới của kênh tăng dài hạn, đồng thời trùng với vùng hỗ trợ mạnh tích lũy trước đó quanh 55-60. Do đó, xu hướng tổng thể vẫn giữ trạng thái tích lũy trong kênh tăng, nhưng cần thêm tín hiệu vượt lại MA100 và MA200 để củng cố lại đà tăng trung hạn.
- Trên đồ thị ngắn hạn.** Cổ phiếu VCB đang trong nhịp điều chỉnh khi giá duy trì dưới hai đường trung bình MA20 và MA40, cho thấy xu thế giảm ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế. Tuy nhiên, các tín hiệu động lượng bắt đầu có sự cải thiện: MACD đang có dấu hiệu cắt lên đường tín hiệu, đồng thời histogram thu hẹp vùng âm và tiến dần về ngưỡng 0, phản ánh lực bán suy yếu. Bên cạnh đó, RSI vận động trong trạng thái tích lũy và có xu hướng hồi phục lên vùng trung tính, cho thấy áp lực giảm đang chậm lại. Tổng thể, cổ phiếu có khả năng xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật trong ngắn hạn, nhưng cần vượt lại MA20 và MA40 để xác nhận đà phục hồi rõ ràng hơn.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ mạnh gần nhất 56-60 tương ứng với hỗ trợ bởi loạt các đáy cũ và đường xu hướng tăng dài hạn. Kháng cự quan trọng tại vùng 70-75 (đỉnh cũ).

Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư đang nắm giữ cổ phiếu này vẫn kỳ vọng giữ trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc canh mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu điều chỉnh về vùng 56-60.
- Với nhà đầu tư đang có tiền cân nhắc canh mua lướt sóng hoặc (30%-35% vốn) tại vùng giá 56-60. Tuy nhiên nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

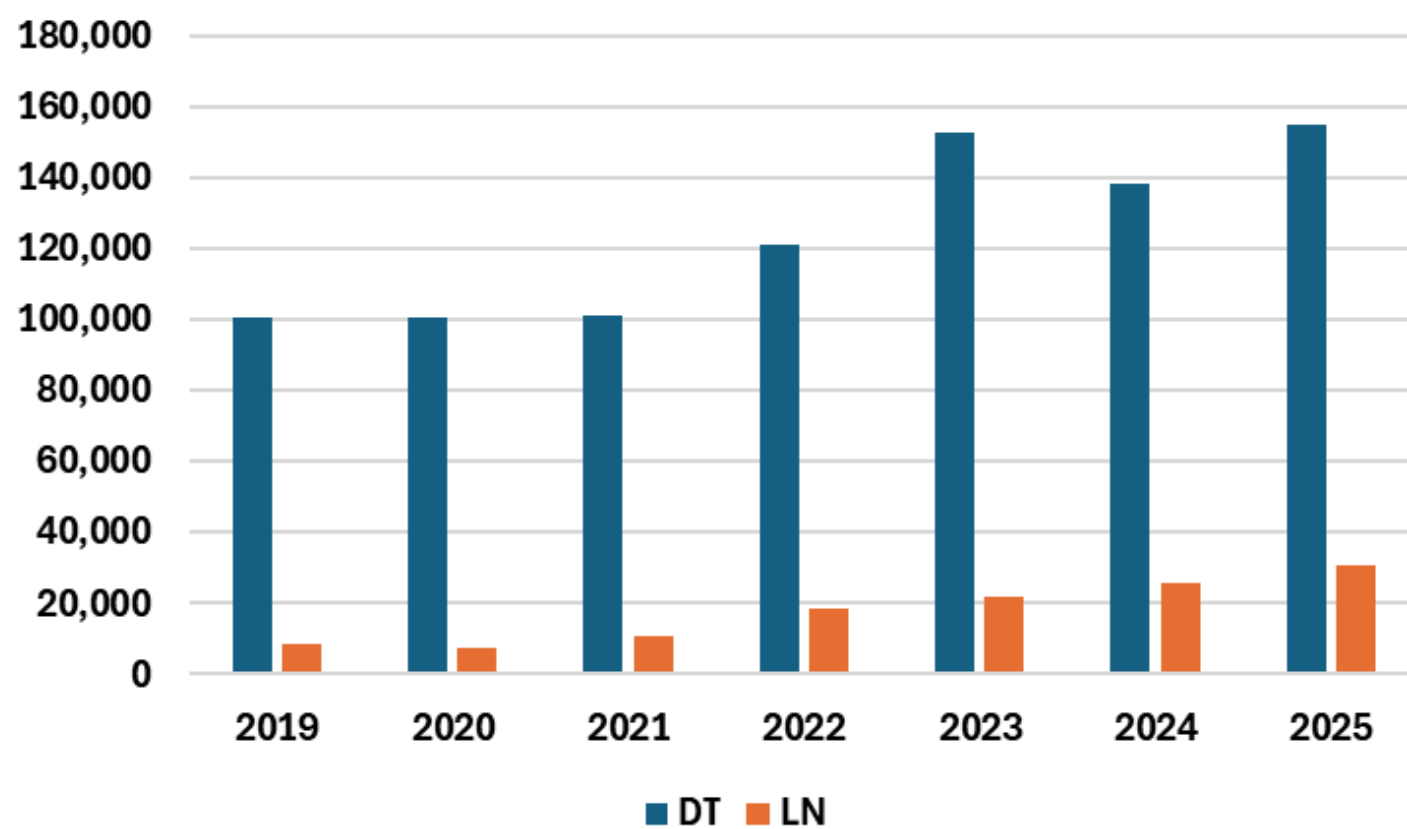


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 27/03/2026	39.85
• Vốn hóa (tỷ đồng)	279,801.27
• SLCP lưu hành (cp)	7,021,361,917
• KLGĐ BQ 10 phiên	8,394,500
• Giá sổ sách	24.00
• EPS hiện tại	4.28
• P/E	9.31

Doanh thu và lợi nhuận BID từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp.

Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng tín dụng của BID bứt tốc về cuối năm, nền tảng huy động cải thiện.

- Năm 2025, BID ghi nhận tăng trưởng tín dụng đạt 15,3%, vượt mức kỳ vọng 14,0%, trong đó riêng quý 4 chứng kiến mức tăng mạnh 6,0%, cao hơn đáng kể so với 2,6% của quý 3. Dòng vốn vay tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực dịch vụ, sản xuất và chế biến – chế tạo, cho thấy BID tận dụng tốt nhu cầu vốn của nền kinh tế trong giai đoạn phục hồi. Ở chiều ngược lại, tín dụng bán buôn và bán lẻ giảm nhẹ, tạo áp lực nhất định nhưng chưa ảnh hưởng đáng kể tới xu hướng chung. Về nguồn vốn, tiền gửi khách hàng của BID tăng 13,8% YoY, thấp hơn tốc độ tăng tín dụng. Tuy nhiên, tỷ lệ CASA trong quý 4/2025 đạt 21,8%, tăng 1,3 điểm % so với quý trước và 1,7 điểm % so với cùng kỳ, góp phần củng cố lợi thế chi phí vốn.

NIM phục hồi mạnh trong quý 4/2025, đóng vai trò động lực chính cho lợi nhuận.

- Thu nhập lãi thuần (NII) của BID năm 2025 tăng 9,2% YoY, nhờ tăng trưởng tín dụng duy trì ở mức cao, bù đắp cho giai đoạn NIM suy giảm trong phần lớn thời gian của năm. NIM bình quân cả năm đạt 2,12%, giảm 20 điểm cơ bản YoY nhưng vẫn cao hơn mức 2,07%. Đáng chú ý, NIM trong quý 4/2025 tăng mạnh lên 2,45%, cao hơn 41 điểm cơ bản so với quý trước và cải thiện nhẹ so với cùng kỳ. Diễn biến này đến từ việc lãi suất tài sản sinh lãi tăng trở lại, trong khi chi phí vốn gần như đi ngang. Tăng trưởng cho vay bán lẻ cùng tiến độ giải ngân các khoản vay trung – dài hạn được duy trì tốt là các yếu tố hỗ trợ chính cho xu hướng phục hồi NIM.

Chất lượng tài sản cải thiện rõ rệt, thu nhập ngoài lãi nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tại thời điểm cuối quý 4/2025, tỷ lệ nợ xấu của BID giảm xuống 1,47%, thấp hơn 40 điểm cơ bản so với quý trước và duy trì ở mức thấp. Đồng thời, tỷ lệ nợ nhóm 2 thu hẹp còn 1,29%, phản ánh xu hướng cải thiện chất lượng tín dụng. Trong năm 2025, BID đã xử lý khoảng 26,1 nghìn tỷ đồng nợ xấu, tương đương 1,1% tổng dư nợ, qua đó nâng tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) lên mức 100% và 95% của quý trước. Thu nhập ngoài lãi đạt 28,0 nghìn tỷ đồng, tăng 21,1% YoY, với động lực chủ yếu đến từ thu hồi nợ đã xử lý rủi ro tăng mạnh 161,5% YoY. Nhờ đó, chi phí hoạt động được kiểm soát tốt, chỉ số CIR cải thiện còn 33,4%, giảm 1,1 điểm % YoY.

Kết quả kinh doanh.

- Lũy kế năm 2025, tổng thu nhập hoạt động của BID đạt 91,3 nghìn tỷ đồng, tăng 13% YoY, trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 37,9 nghìn tỷ đồng, tăng 18% YoY.



Đồ thị kỹ thuật



Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	41.30	Tiêu cực
MA 40	45.93	Tiêu cực
MACD	-2.05	Tiêu cực
RSI	38.85	Tích cực

Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	36	Đường xu hướng tăng dài hạn
Hỗ trợ 2	33	Đáy cũ 04/2025
Kháng cự 1	43	Đỉnh cũ 08/2025
Kháng cự 2	50	Đường kênh tăng dài hạn

BID (HOSE) - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Giá hiện tại	39.85
Giá mua mục tiêu	36-38
Giá bán mục tiêu	48-50
Giá bán cắt lỗ	33
Phương pháp GD	Swing trade

Khuyến nghị
CHỜ MUA

Nhận định

- **Trên đồ thị trung dài hạn**, Cổ phiếu BID vẫn duy trì vận động trong kênh tăng dài hạn được hình thành từ đường xu hướng nối các đáy lớn giai đoạn 7/2018 và 3/2020, cho thấy cấu trúc tăng tổng thể chưa bị phá vỡ. Tuy nhiên, ở thời điểm hiện tại, giá đang nằm dưới các đường trung bình quan trọng MA100 và MA200, phản ánh áp lực điều chỉnh trung hạn vẫn còn hiện hữu. Điểm tích cực là vùng giá hiện tại đang được nâng đỡ bởi cạnh dưới của kênh tăng dài hạn, đồng thời trùng với vùng hỗ trợ mạnh tích lũy trước đó quanh 37-40. Do đó, xu hướng tổng thể vẫn giữ trạng thái tích lũy trong kênh tăng, nhưng cần thêm tín hiệu vượt lại MA100 và MA200 để củng cố lại đà tăng trung hạn.
- **Trên đồ thị ngắn hạn**, Cổ phiếu BID trên khung ngắn hạn đang trong giai đoạn điều chỉnh khi giá vận động dưới các đường trung bình MA20 và MA40, cho thấy xu hướng ngắn hạn vẫn chưa thực sự tích cực. Tuy nhiên, các chỉ báo động lượng bắt đầu phát tín hiệu cải thiện khi MACD có dấu hiệu cắt lên đường tín hiệu, đồng thời histogram thu hẹp phần âm và tiến sát về ngưỡng 0, phản ánh áp lực giảm đang suy yếu. Bên cạnh đó, RSI duy trì trạng thái tích lũy và dần hướng về vùng trung tính, cho thấy lực bán không còn quá áp đảo. Với những tín hiệu này, cổ phiếu có khả năng xuất hiện nhịp hồi phục kỹ thuật trong ngắn hạn, dù vẫn cần thêm xác nhận từ diễn biến giá và thanh khoản để củng cố xu hướng.
- **Kháng cự và hỗ trợ**. Vùng hỗ trợ gần nhất: 36-38, tương ứng hỗ trợ đường xu hướng tăng dài hạn. Kháng cự quan trọng tại vùng 48-50 tương ứng kháng cự bởi đường kênh tăng dài hạn.

Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư nắm giữ cổ phiếu này vẫn muốn giữ trung - dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu điều chỉnh về vùng 36-38.
- Với nhà đầu tư đang có tiền cân nhắc chờ mua lướt sóng (20%-30%vốn) tại vùng giá 36-38. Tuy nhiên nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

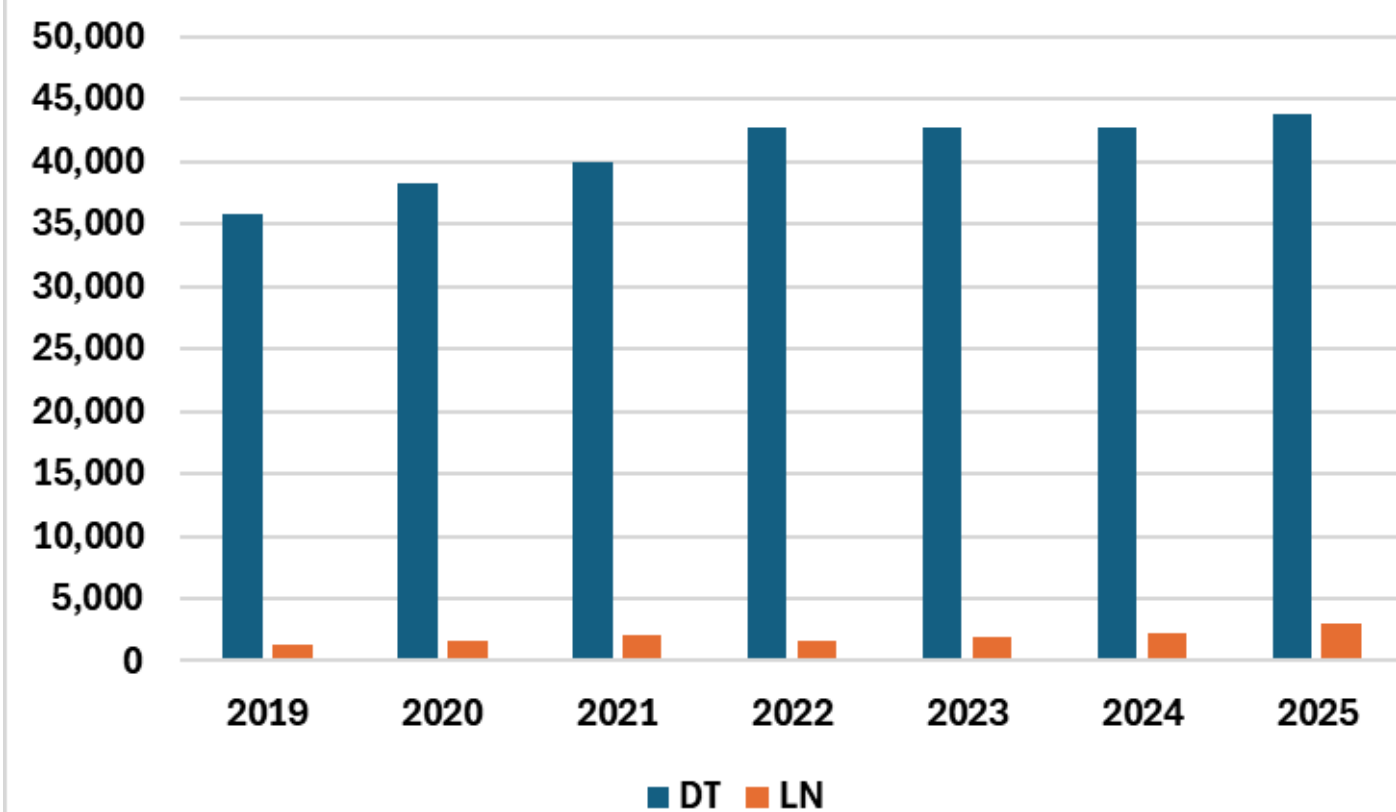


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 27/03/2026	84.00
• Vốn hóa (tỷ đồng)	62,355.11
• SLCP lưu hành (cp)	742,322,764
• KLGĐ BQ 10 phiên	763,560
• Giá sổ sách	31.35
• EPS hiện tại	2.94
• P/E	28.56

Doanh thu và lợi nhuận BVH từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

Doanh thu phí bảo hiểm duy trì đà tăng, mảng nhân thọ tiếp tục đóng vai trò trụ cột.

- Năm 2025, BVH ghi nhận doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ đạt 32,6 nghìn tỷ đồng, tăng 2% so với cùng kỳ, trong khi mảng phi nhân thọ đóng góp 11,1 nghìn tỷ đồng, tương ứng mức tăng 6% YoY. Dù tốc độ tăng trưởng chưa đạt kỳ vọng ban đầu, kết quả này vẫn cho thấy khả năng duy trì đà tăng tích cực so với mặt bằng chung của ngành, đặc biệt ở lĩnh vực nhân thọ. Trong bối cảnh bảo hiểm nhân thọ toàn thị trường chỉ tăng khoảng 0,5% YoY, BVH tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu và năng lực cạnh tranh vượt trội. Ngược lại, ở mảng phi nhân thọ, mức tăng trưởng của BVH thấp hơn đáng kể so với mức trung bình ngành ước đạt 10,3% YoY. Điều này cho thấy thị phần phi nhân thọ của doanh nghiệp đang chịu áp lực cạnh tranh lớn hơn trong giai đoạn qua.

Chi phí dự phòng sụt giảm mạnh giúp cải thiện đáng kể biên lợi nhuận.

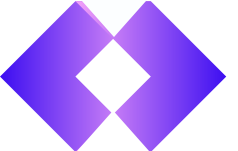
- Trong năm 2025, biên lợi nhuận của BVH cải thiện rõ rệt nhờ chi phí dự phòng giảm mạnh, dù tỷ lệ bồi thường tăng lên 51,2%, cao hơn 4 điểm % so với cùng kỳ. Tỷ lệ dự phòng theo đó giảm xuống 35,4%, thấp hơn 11 điểm % YoY, phản ánh hiệu quả quản lý nghĩa vụ bảo hiểm được cải thiện. Đáng chú ý, chi phí dự phòng kỹ thuật nhân thọ gần như đi ngang so với năm trước, bất chấp doanh thu phí nhân thọ tăng trưởng. Diễn biến này chủ yếu đến từ việc chi phí dự phòng lãi suất đảm bảo tối thiểu và dự phòng cổ tức giảm, khi các hợp đồng lãi suất cao dần đáo hạn và lợi suất trái phiếu Chính phủ được cải thiện. Trong quý 4/2025, chi phí bồi thường rớt tăng ở cả mảng nhân thọ (+18% QoQ) và phi nhân thọ (+11% QoQ), song vẫn nằm trong vùng kiểm soát.

Thu nhập tài chính hưởng lợi từ mặt bằng lãi suất, đóng góp tích cực cho lợi nhuận.

- Năm 2025, thu nhập tài chính thuần của BVH ghi nhận mức tăng trưởng ổn định 5% so với cùng kỳ, trong đó riêng quý 4 đạt mức tăng ấn tượng 13% YoY. Động lực chính đến từ mặt bằng lãi suất tiền gửi và lợi suất trái phiếu Chính phủ cải thiện rõ rệt trong nửa cuối năm, giúp nâng cao hiệu quả sinh lời của danh mục đầu tư. Diễn biến thuận lợi của thị trường lãi suất đã hỗ trợ tích cực cho dòng thu nhập tài chính, qua đó giảm bớt áp lực từ hoạt động bảo hiểm cốt lõi. Bên cạnh đó, doanh thu phí bảo hiểm duy trì đà tăng nhẹ cùng chiến lược gia tăng tỷ trọng repo tiếp tục cải thiện khả năng xoay vòng vốn. Nhìn chung, thu nhập tài chính đóng vai trò là bộ đỡ quan trọng, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng lợi nhuận trong các giai đoạn tiếp theo.

Kết quả kinh doanh.

- Năm 2025, doanh thu BH đạt 44,1 nghìn tỷ (+3% YoY) và LNTT đạt 3,7 nghìn tỷ (+40% YoY).



Đồ thị kỹ thuật



Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	76.93	Tích cực
MA 40	76.89	Tích cực
MACD	1.70	Tích cực
RSI	60.70	Tích cực

Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	76	Đường trung bình MA20
Hỗ trợ 2	65	Đường trung bình MA100
Kháng cự 1	87	Đỉnh cũ 02/2026
Kháng cự 2	95	Đường kênh tăng dài hạn

BVH (HOSE) - TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Giá hiện tại	84.00
Giá mua tiềm năng	75-80
Giá bán mục tiêu (TP)	90-95
Giá bán dừng lỗ (SL)	68
Phương pháp GD	Swing trade

Khuyến nghị
CHỜ MUA

Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn,** Cổ phiếu BVH duy trì trạng thái vận động tích cực khi giá vẫn bám sát và di chuyển bên trong kênh tăng dài hạn được hình thành xuyên suốt nhiều năm, với đường xu hướng dưới nổi từ các đáy lớn (12/2009 và 10/2012) đóng vai trò là vùng hỗ trợ động tin cậy. Cấu trúc kênh giá cho thấy xu hướng tăng vẫn chưa bị phá vỡ, các nhịp điều chỉnh chủ yếu mang tính kỹ thuật và giữ được độ dốc ổn định. Đồng thời, việc giá duy trì phía trên hai đường trung bình MA100 và MA200 ngày càng cố thêm cho xu hướng tăng bền vững, phản ánh dòng tiền dài hạn vẫn đang nâng đỡ cổ phiếu.
- Trên đồ thị ngắn hạn,** Cổ phiếu BVH đang duy trì trạng thái tích cực khi giá vận động phía trên cả hai đường trung bình MA20 và MA40 ngày, cho thấy xu hướng tăng ngắn hạn vẫn được giữ vững. Đồng thời, chỉ báo MACD nằm trên đường tín hiệu và MACD Histogram tiếp tục mở rộng trong vùng dương, phản ánh động lực tăng giá đang được củng cố và dòng tiền có dấu hiệu cải thiện. RSI duy trì trên ngưỡng trung tính và có xu hướng hướng lên, cho thấy lực cầu đang chiếm ưu thế nhưng chưa rơi vào trạng thái quá mua. Với các tín hiệu này, BVH có khả năng tiếp tục duy trì đà tăng trong ngắn hạn, dù vẫn có thể xuất hiện các nhịp rung lắc kỹ thuật trong quá trình đi lên.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ gần nhất nằm tại vùng 75-80 (tương ứng với hỗ trợ bởi đường trung bình MA20 và MA40). Kháng cự mạnh hiện tại là vùng 90-95 tương ứng kháng cự bởi đường kênh tăng dài hạn và đỉnh cũ 04/2018.

Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư muốn nắm giữ cổ phiếu này trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu ở vùng 75-80.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng hỗ trợ 75-80 với vốn giải ngân test 20-30%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

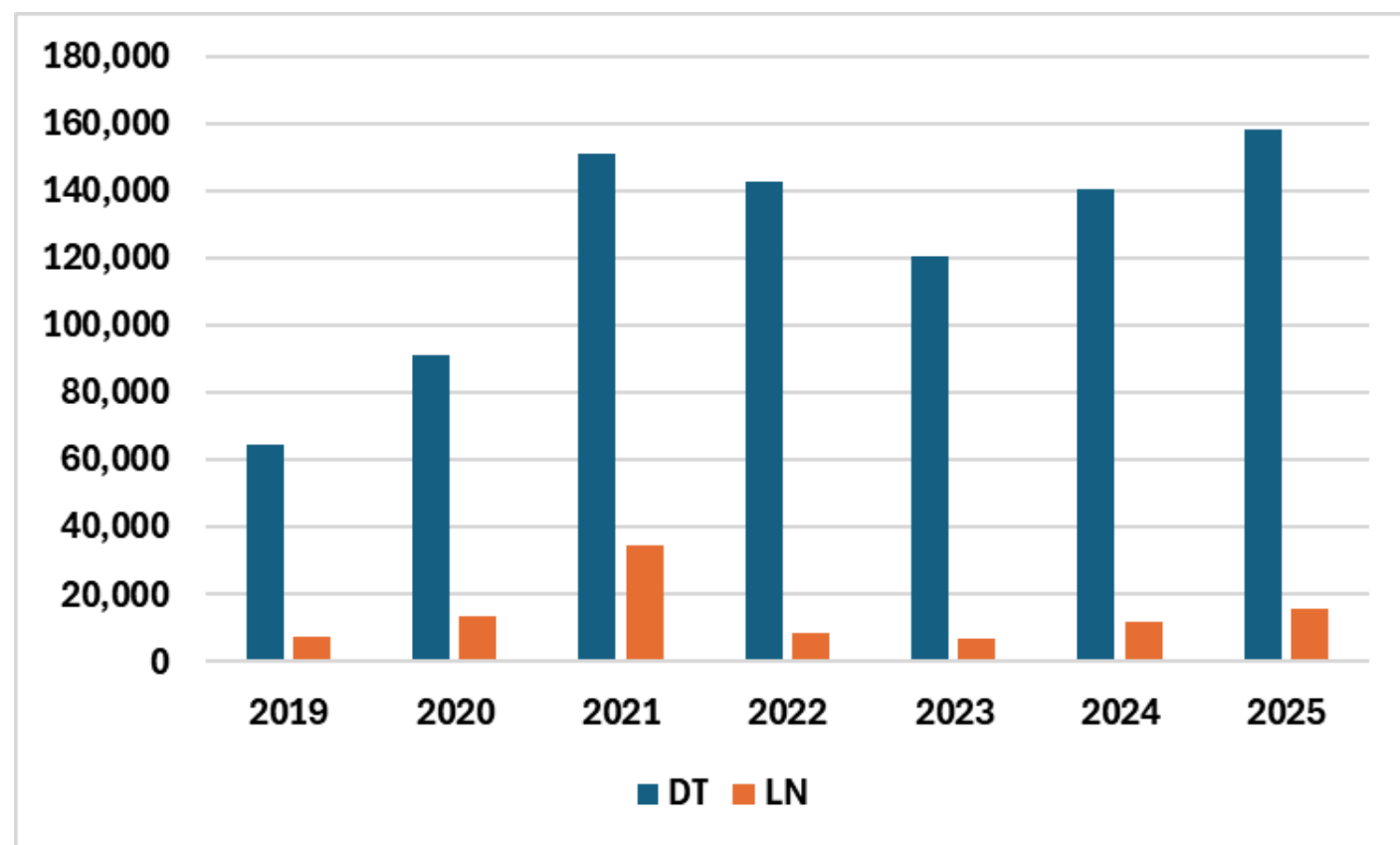


Thông tin cổ phiếu

CANH MUA

• Giá ngày 27/03/2026	26.50
• Vốn hóa (tỷ đồng)	203,399.85
• SLCP lưu hành (cp)	7,675,465,855
• KLGĐ BQ 10 phiên	30,523,500
• Giá sổ sách	16.83
• EPS hiện tại	1.58
• P/E	16.80

Doanh thu và lợi nhuận HPG từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

Triển vọng Dung Quất 02 mở ra chu kỳ tăng trưởng mới cho HPG

- Dung Quất 02 với quy mô 2 giai đoạn, công suất thiết kế 5,6 triệu tấn HRC/năm chính thức vận hành thương mại từ Q3/2025, tạo cú hích tăng trưởng dài hạn cho Hòa Phát. Việc bổ sung công suất lớn giúp HPG từng bước tự chủ nguồn HRC, giảm phụ thuộc nhập khẩu và gia tăng sức cạnh tranh ngay tại thị trường nội địa. Nhờ lợi thế chi phí sản xuất tối ưu, doanh nghiệp duy trì biên lợi nhuận gộp trên 10%, đồng thời đủ khả năng cạnh tranh trực tiếp với HRC nhập khẩu từ Trung Quốc và Nhật Bản. Các biện pháp phòng vệ thương mại tiếp tục đóng vai trò hỗ trợ, mở rộng dư địa nâng thị phần. Năm 2026, DQ02 dự kiến vận hành khoảng 75% công suất, đưa tổng sản lượng HRC của HPG lên khoảng 7,1 triệu tấn (+39% YoY), trong đó tiêu thụ nội địa ước đạt 5,7 triệu tấn, tương đương gần 48% nhu cầu HRC cả nước – củng cố vị thế dẫn đầu và mở ra chu kỳ tăng trưởng mới.

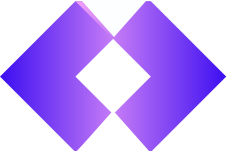
HPG 2026 bứt phá lợi nhuận, định giá còn hấp dẫn

- Bước sang 2026, Hòa Phát được kỳ vọng tăng tốc mạnh mẽ với doanh thu hợp nhất khoảng 215 nghìn tỷ đồng, tăng 24% YoY, nhờ hai động lực song hành: nhu cầu nội địa nâng đỡ sản lượng thép xây dựng và HRC bứt phá khi DQ02 vận hành hiệu suất cao. Biên lợi nhuận gộp dự kiến vượt 15%, hưởng lợi từ cấu trúc chi phí tối ưu hơn của DQ02 so với DQ01, đặc biệt mức tiêu thụ than cốc thấp hơn khoảng 15%. Đồng thời, giá HRC được kỳ vọng bước vào nhịp hồi phục rõ nét từ 2026 trong bối cảnh nhu cầu cải thiện và khả năng Trung Quốc cắt giảm sản lượng. Trên nền tảng đó, lợi nhuận sau thuế có thể vượt 22 nghìn tỷ đồng, tăng 30% YoY, phản ánh đòn bẩy vận hành ngày càng rõ rệt.

Triển vọng dài hạn: Mở rộng danh mục sản phẩm – đón đầu chu kỳ đầu tư hạ tầng

- Triển vọng dài hạn của Hòa Phát hưởng lợi trực tiếp từ làn sóng đầu tư hạ tầng, đặc biệt các dự án đường sắt cao tốc và liên kết vùng, qua đó thúc đẩy nhu cầu thép xây dựng và thép chất lượng cao trong nhiều năm tới. Nền tảng công nghệ từ DQ02 cho phép sản xuất thép cường độ cao như HSLA, từng bước thay thế sản phẩm còn phụ thuộc nhập khẩu. Giai đoạn 2026–2027, doanh nghiệp dự kiến đầu tư nhà máy thép ray và thép chất lượng cao, đón đầu chính sách ưu tiên vật liệu nội địa. Chiến lược này mở rộng quy mô, nâng tầm chuỗi giá trị và củng cố động lực tăng trưởng bền vững.

Kết quả kinh doanh. Lũy kế 2025, HPG đạt 158.332 tỷ đồng doanh thu, 15.515 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế.



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HPG (HOSE)

Đồ thị kỹ thuật



Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	26.75	Tiêu cực
MA 40	27.04	Tiêu cực
MACD	-0.32	Tiêu cực
RSI	47.93	Tích cực

Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	25	Cạnh dưới hộp chữ nhật
Hỗ trợ 2	23	Fibonacci thoái lui 61.8%
Kháng cự 1	28	Cạnh trên hộp chữ nhật
Kháng cự 2	30	Đỉnh cũ 09/2025

HPG (HOSE) - CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Giá hiện tại	26.50
Giá mua tiềm năng	26-27
Giá (TP)	29-30
Giá dừng lỗ (SL)	25
Phương pháp GD	Swing trade

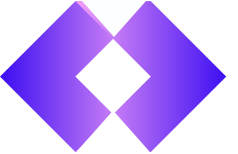
Khuyến nghị
CANH MUA

Nhận định

- **Trên đồ thị trung dài hạn**, Cổ phiếu HPG vẫn duy trì vận động trong kênh tăng giá dài hạn được hình thành từ đường xu hướng tăng nối qua các đáy quan trọng tháng 11/2022 và tháng 4/2025, qua đó cho thấy cấu trúc tăng tổng thể vẫn chưa bị phá vỡ. Tuy nhiên, ở thời điểm hiện tại, giá cổ phiếu đang vận động dưới hai đường trung bình MA100 và MA200 ngày, phản ánh xu hướng trung hạn có phần suy yếu và trạng thái tích lũy chiếm ưu thế. Dù vậy, giá đang lùi về vùng hỗ trợ quan trọng tại cạnh dưới của vùng tích lũy trung hạn theo mô hình hộp chữ nhật trong biên độ 26-28. Vùng hỗ trợ này đóng vai trò then chốt trong việc giữ vững cấu trúc tăng dài hạn; nếu được duy trì, cổ phiếu có thể tiếp tục tích lũy và chờ cơ hội phục hồi. Ngược lại, nếu phá vỡ vùng này, rủi ro suy yếu xu hướng trung hạn sẽ gia tăng.
- **Trên đồ thị ngắn hạn**, Cổ phiếu HPG đang thể hiện trạng thái suy yếu khi giá vận động dưới cả hai đường trung bình MA20 và MA40 ngày, cho thấy áp lực điều chỉnh vẫn chiếm ưu thế và xu hướng ngắn hạn chưa thực sự tích cực. Tuy nhiên, các tín hiệu động lượng đang dần cải thiện khi chỉ báo MACD vẫn nằm dưới đường tín hiệu nhưng có dấu hiệu thu hẹp khoảng cách và chuẩn bị cắt lên, đồng thời MACD Histogram thu hẹp miền âm, phản ánh đà giảm đang suy yếu và lực bán không còn quá mạnh. RSI duy trì dưới ngưỡng trung tính nhưng có xu hướng hồi phục nhẹ, cho thấy lực cầu bắt đầu quay trở lại dù chưa đủ mạnh để xác nhận đảo chiều.
- **Kháng cự và hỗ trợ**. Vùng hỗ trợ gần nhất nằm tại vùng 26-27. Kháng cự mạnh hiện tại là vùng 29-30, kháng cự bởi cạnh trên mô hình hộp chữ nhật vùng side way.

Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư muốn nắm trung hoặc dài hạn cổ phiếu này có thể canh mua trong vùng 26-27 mua gia tăng 1 phần so với lượng hàng đã có sẵn.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, canh mua mới tại vùng 26-27 với vốn giải ngân test 20%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

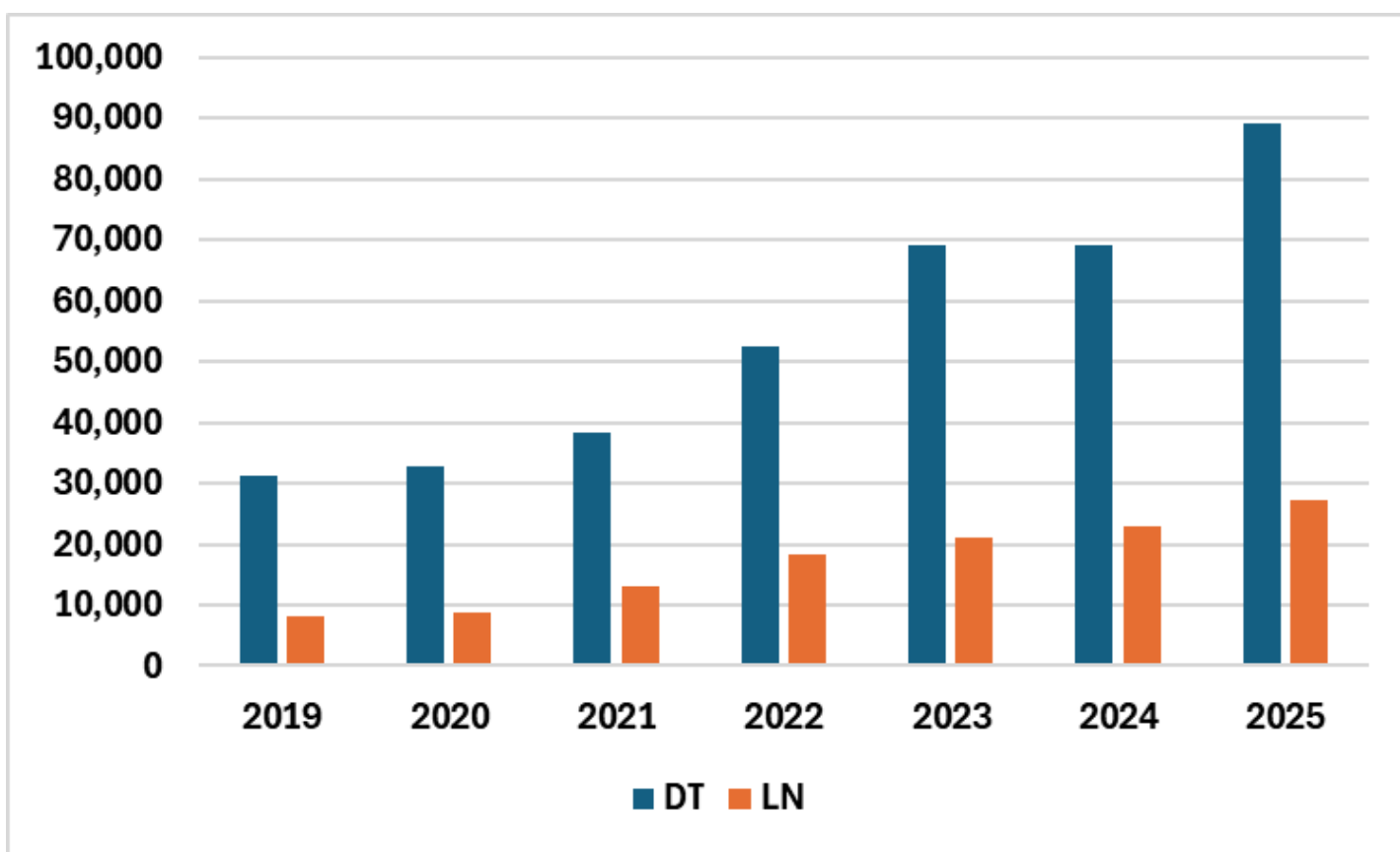


Thông tin cổ phiếu

TRUNG LẬP

• Giá ngày 27/03/2026	26.15
• Vốn hóa (tỷ đồng)	210,638.25
• SLCP lưu hành (cp)	8,054,999,909
• KLGĐ BQ 10 phiên	14,501,130
• Giá sổ sách	16.90
• EPS hiện tại	3.32
• P/E	7.87

Doanh thu và lợi nhuận MBB từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng tín dụng kỷ lục tạo nền tảng mở rộng lợi nhuận bền vững.

- MBB ghi nhận mức tăng trưởng tín dụng tại ngân hàng mẹ đạt 37,6% tính đến cuối năm 2025, cao nhất kể từ năm 2011 và dẫn đầu toàn ngành. Riêng trong quý 4/2025, quy mô tín dụng tăng thêm khoảng 148 nghìn tỷ đồng, tương đương tổng mức tăng của 9 tháng đầu năm cộng lại. Tín dụng cá nhân và doanh nghiệp đều tăng trưởng mạnh trong quý, lần lượt tăng 15% QoQ và 17% QoQ, đưa tốc độ tăng trưởng cả năm của hai mảng này lên khoảng 39%. Quy mô dư nợ ngân hàng mẹ vượt mốc 1,05 triệu tỷ đồng, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng thu nhập lãi trong các năm tới. Với kế hoạch tăng trưởng tín dụng khoảng 30% trong năm 2026, MBB tiếp tục sở hữu dư địa mở rộng quy mô vượt trội.

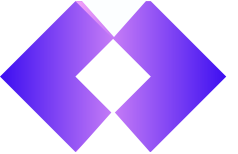
NIM duy trì ổn định nhờ CASA cao và cân bằng tốt giữa tín dụng - huy động.

- Trong quý 4/2025, biên lãi ròng (NIM) hợp nhất của MBB đạt 4,06%, đi ngang so với quý 3 dù chi phí vốn tăng khoảng 30 điểm cơ bản. Riêng trong quý cuối năm, huy động của ngân hàng mẹ tăng khoảng 16% QoQ, tương đồng với tốc độ tăng trưởng tín dụng, giúp tỷ lệ LDR giảm về khoảng 82% từ mức 85% cuối quý 3/2025. Đáng chú ý, tỷ lệ CASA toàn ngân hàng tăng thêm 80 điểm cơ bản, lên mức 37,8%, bất chấp môi trường lãi suất huy động có xu hướng tăng. Việc kiểm soát tốt cấu trúc nguồn vốn giúp MBB duy trì hiệu quả sinh lời ổn định ngay cả khi quy mô tín dụng tăng mạnh.

Chất lượng tài sản cải thiện và thu nhập ngoài lãi bứt phá giúp lợi nhuận tăng tốc.

Chất lượng tài sản của MBB cải thiện rõ rệt trong quý 4/2025 với quy mô nợ xấu trước xử lý rủi ro giảm khoảng 550 tỷ đồng và nợ xấu hình thành ròng tại ngân hàng mẹ âm khoảng 1,8 nghìn tỷ đồng. Dư nợ nhóm 2 giảm mạnh 29% QoQ, kéo tỷ lệ nợ xấu ngân hàng mẹ và hợp nhất giảm 60 điểm cơ bản, xuống lần lượt 1,13% và 1,29%. Nhờ đó, chi phí trích lập dự phòng trong quý chỉ còn 2,2 nghìn tỷ đồng, giảm 33% YoY và 43% QoQ. Song song, thu nhập ngoài lãi tăng trưởng mạnh với thu nhập dịch vụ đạt 2,1 nghìn tỷ đồng (+78% YoY), dịch vụ thanh toán tăng gấp khoảng 3,5 lần cùng kỳ và thu hồi nợ xấu đã xử lý rủi ro đạt hơn 1,2 nghìn tỷ đồng (+77% YoY). Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) tại ngân hàng mẹ cải thiện lên 100%, mức cao nhất kể từ năm 2023, qua đó tạo dư địa lợi nhuận bền vững cho các năm tới.

Kết quả kinh doanh. TOI năm 2025 đạt 67.700 tỷ đồng (+22% YoY), LNTT đạt 34.300 tỷ đồng (+19yoy).



Đồ thị kỹ thuật



Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	26.28	Tích cực
MA 40	26.99	Tích cực
MACD	-0.37	Tiêu cực
RSI	47.14	Tích cực

Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	25	Đường trung bình MA200
Hỗ trợ 2	22	Fibonacci thoái lui 50%
Kháng cự 1	28	Đỉnh cũ 2/2026
Kháng cự 2	32	Fibonacci mở rộng 50%

MBB (HOSE) - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI

Giá hiện tại	26.15
Giá mua tiềm năng	24-25
Giá bán mục tiêu (TP)	28-29
Giá bán dừng lỗ (SL)	22
Phương pháp GD	Swing trade

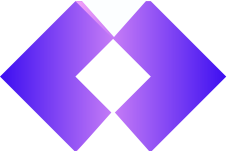
Khuyến nghị
TRUNG LẬP

Nhận định

- **Trên đồ thị trung dài hạn**, Cổ phiếu MBB vẫn duy trì trạng thái tích cực khi giá vận động ổn định phía trên cả hai đường trung bình MA100 và MA200 ngày. Điều này cho thấy xu hướng tăng chủ đạo vẫn được bảo toàn, với dòng tiền dài hạn tiếp tục đóng vai trò nâng đỡ. Cấu trúc giá nhìn chung vẫn duy trì các nhịp tăng – điều chỉnh đan xen nhưng không làm phá vỡ các vùng hỗ trợ quan trọng, qua đó củng cố nền tảng xu hướng tăng bền vững. Trong bối cảnh này, MBB vẫn được đánh giá đang nằm trong xu hướng tăng trung – dài hạn, khi chưa xuất hiện tín hiệu đánh mất hai đường MA quan trọng.
- **Trên đồ thị ngắn hạn**, Cổ phiếu MBB đang duy trì trạng thái tương đối tích cực khi giá vẫn nằm trên cả hai đường trung bình MA20 và MA40 ngày, cho thấy nền giá ngắn hạn vẫn được giữ vững và lực cầu chưa suy yếu. Tuy nhiên, chỉ báo MACD hiện vẫn nằm dưới đường tín hiệu nhưng đã xuất hiện dấu hiệu chuẩn bị cắt lên, đồng thời MACD Histogram thu hẹp dần miền âm về sát mốc zero, phản ánh đà giảm đang suy yếu và khả năng hình thành nhịp hồi phục trong ngắn hạn. RSI dao động quanh vùng trung tính và có xu hướng nhích lên, cho thấy trạng thái tích lũy và lực cầu đang dần cải thiện. Với các tín hiệu này, MBB có thể sớm xuất hiện nhịp tăng trở lại trong ngắn hạn.
- **Kháng cự và hỗ trợ**. Vùng hỗ trợ gần nhất: 24-25, tương ứng hỗ trợ bởi đường trung bình MA200. Kháng cự ngắn hạn 28-29 tương ứng kháng cự bởi đỉnh cũ tháng 8/2025 và tháng 2/2026 vừa qua.

Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư đang nắm cổ phiếu này nhưng vẫn muốn giữ trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu ở vùng 24-25.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng hỗ trợ 24-25 với vốn giải ngân test 25%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

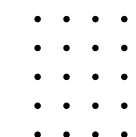
Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.





Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,

TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành, TP.

Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009